TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2022/HS-ST
Ngày: 26.9.2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

2. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nội Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 167/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Phạm Thành L, sinh năm 1968 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 4A, xã B, huyện C, thành phố H; Chỗ ở: 22/4 ấp Mới 1, xã T, huyện H, thành phố H; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T (chết) và bà Phan Thị T; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị U và con sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt từ ngày 19/4/2022 cho đến nay; hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Hóc Môn; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Ông Trịnh Văn S, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 11 giờ 00 ngày 19/4/2022 tại trước nhà trọ số 22/4 tổ 15A ấp Mới 1, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hóc Môn và Công an xã Tân Xuân kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang Phạm Thành L đang thực hiện hành vi bán ma túy cho Trịnh Văn S. Thu giữ trên tay phải của L 01 bịch nylong bên trong có 05 gói nylong chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m1) và 200.000 đồng của S nên Công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang. Qua khám xét tại nơi ở của L thu 01 bịch nylong bên trong có 08 gói nylong chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m2) và 01

bịch nylong bên trong có 06 gói nylong chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m3).

Tại Cơ quan điều tra, L khai nhận: bắt đầu bán ma túy để kiếm lời từ ngày 10/4/2022. L mua ma túy của một người tên H (không rõ lai lịch) ở khu vực đường Trung Mỹ - Tân Xuân, thuộc xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn. Lần đầu, L mua 05 gói ma túy loại ma túy đá với giá 100.000 đồng/01 gói, đem về bán cho người nghiện (không rõ lai lịch) với giá 200.000 đồng/01 gói. Đến trưa ngày 18/4/2022, L tiếp tục mua 2.000.000 đồng loại ma túy đá gồm 20 gói, đem về phòng trọ cất giấu. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, L bán cho S 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng tại phòng trọ của L. Đến ngày 19/4/2022, S tiếp tục điện thoại cho L hỏi mua 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng, L đồng ý. Khi S đến nhà của L để mua ma túy nhưng L chưa kịp giao ma túy nhận tiền thì bị bắt quả tang như trên. Lời khai của L phù hợp với lời khai của S.

Tại Bản kết luận giám định số 2302/KL-KTHS ngày 27/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,2215g, loại Methamphetamine.

- Gói 2:

+ Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,4709g, loại Methamphetamine.

+ 01 gói nylong bên trong có 06 gói nylong chứa tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m3 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,4976g, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 02 gói niêm phong số vụ 439/22.

- Số tiền 200.000 đồng, thu của S dùng để mua ma túy.

Đối với đối tượng bán ma túy cho L, không xác định lai lịch nên không có cơ sở để xử lý. Đối với Trịnh Văn S là người nghiện mua ma túy để sử dụng nên Cơ quan điều tra giao cho Công an xã Tân Xuân xử lý theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số 167/CT-VKS-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn để xét xử bị cáo Phạm Thành L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị tuyên bị cáo Phạm Thành L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thành L từ 07 năm đến 08 năm tù. Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 200.000 đồng. Buộc bị cáo nộp lại số tiền 600.000 đồng thu lợi bất chính để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo Phạm Thành L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thành L khai nhận: Bản thân vì mục đích vụ lợi cá nhân, bị cáo đã có hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy cho người nghiện S thì bị công an bắt quả tang cùng với tang vật, thu giữ của L 4,1900g ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine vào ngày 19/4/2022.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các vật chứng cùng các tài liệu thể hiện tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Phạm Thành L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ Luật Hình Sự của Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thừa biết ma túy là chất gây nghiện mang tính độc hại cao, đã bị nhà nước cấm mua bán, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào. Bản thân bị cáo bất chấp mọi hậu quả lao vào con đường phạm tội, thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu cho bản thân. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét về nhân thân, tính chất mức độ và hậu quả của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về nhân thân bị cáo: chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Tình tiết tăng nặng: không.

[7] Hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 gói niêm phong là ma túy là vật cấm lưu hành, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 200.000 đồng thu của S dùng để mua ma túy, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 600.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo nộp lại số tiền này để sung vào Ngân sách nhà nước.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phạm Thành L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Thành L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 19.4.2022.

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong là ma túy.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 200.000 đồng.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 600.000 đồng thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách nhà nước.

(Vật chứng của vụ án do Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 136/QĐ-VKS-HS ngày 17.8.2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn).

3. Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Hoa